ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 230 /QĐ-UBND	*Bắc Giang, ngày 29 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Đức Bảo, trú tại thôn Trước, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang
(lần hai)

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 124/20202/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Khiếu nại;

Xét Đơn khiếu nại của ông Đỗ Đức Bảo, trú tại thôn Trước, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;

Theo Báo cáo số 37/BC-STNMT ngày 24/01/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:

I. Tóm tắt nội dung khiếu nại:

Ông Đỗ Đức Bảo khiếu nại các Quyết định của UBND thành phố Bắc Giang ngày 26/10/2022: Số 1222/QĐ-UBND về việc thu hồi đất (đợt 9); số 1223/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 9) để thực hiện dự án: Khu dân cư cạnh Trường Tiểu học Tân Tiến, thuộc Khu 4 Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang (viết tắt là Dự án); Quyết định số 1518/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc cưỡng chế thu hồi đất và giải tỏa tài sản trên đất để thực hiện Dự án. Không nhất trí với Quyết định số 4719/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Đức Bảo *(lần đầu)*.

Đề nghị khi thu hồi đất của hộ gia đình phải bồi thường thửa đất số 321, diện tích 408,7m² là đất ở; bồi thường các công trình xây dựng và công tân tạo đất ao tại thửa đất số 322, diện tích 685,0m²; đề nghị bố trí 02 lô đất tái định cư cho hộ gia đình.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu:

Ngày 06/11/2023, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang ban hành Quyết định số 4719/QĐ-UBND về giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Đức Bảo; trong đó, có nội dung:

*"**Điều 1.** Nội dung khiếu nại của ông Đỗ Đức Bảo, trú tại thôn Trước, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang được giải quyết như sau:*

- Giữ nguyên các Quyết định: Số 1222/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của UBND thành phố về việc thu hồi đất (đợt 9); số 1223/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của UBND thành phố về việc phê duyệt phương án bồi thường, GPMB (đợt 9); số 1518/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 của Chủ tịch UBND thành phố về việc cưỡng chế thu hồi đất và giải tỏa tài sản trên đất để thực hiện dự án: Khu dân cư cạnh Trường Tiểu học Tân Tiến thuộc khu 4, Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang.

- Việc ông Đỗ Đức Bảo không nhất trí với UBND thành phố thực hiện thu hồi diện tích đất của gia đình ông để thực hiện dự án: Khu dân cư cạnh Trường Tiểu học Tân Tiến, thuộc Khu 4 Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang (do không phải thực hiện xây dựng các công trình quốc gia, an ninh - quốc phòng, điện - đường…) là không có căn cứ.

- Việc ông Đỗ Đức Bảo đề nghị thu hồi đất của hộ gia đình phải bồi thường thửa đất số 321, diện tích 408,7m² là đất ở; bồi thường các công trình xây dựng và công tân tạo đất ao tại thửa đất số 322, diện tích 685,0m²; đề nghị bố trí 02 lô đất tái định cư cho hộ gia đình là không có cơ sở để xem xét, giải quyết".

Không nhất trí với giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, ông Bảo đã có đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đề nghị xem xét, giải quyết. Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, xác minh, đối thoại với công dân, kết luận và đề xuất biện pháp giải quyết.

III. Kết quả xác minh:

1. Diễn biến vụ việc, kết quả đã giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang:

Ngày 16/6/2020, UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quyết định số 506/QĐ-UBND về việc chấp thuận đầu tư Dự án.

Ngày 26/8/2020, UBND thành phố Bắc Giang ban hành Thông báo số 258/TB-UBND về thu hồi đất để thực hiện Dự án.

Ngày 02/11/2020, UBND xã Tân Tiến đã phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp thành phố thông báo đến hộ ông Bảo để thực hiện kê khai, kiểm kê.

Ngày 26/10/2022, trên cơ sở Tờ tự khai, Biên bản kiểm kê và xác nhận của UBND xã Tân Tiến; UBND thành phố Bắc Giang ban hành Quyết định số 1222/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án; đã thu hồi tổng diện tích 8.238,2m^2 của 30 hộ gia đình, cá nhân; trong đó, hộ ông Bảo bị thu hồi diện tích 1.093,7m^2.

Ngày 26/10/2022, UBND thành phố Bắc Giang ban hành Quyết định số 1223/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB (đợt 9) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án, với tổng số tiền là 4.611.524.000 đồng; trong đó, hộ ông Bảo được bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền 732.179.326 đồng *(gồm bồi thường đất 60.153.500 đồng; bồi thường, hỗ trợ tài sản 672.025.826 đồng)*.

UBND xã Tân Tiến phối hợp với MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể xã, thôn Trước và Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp thành phố đã tuyên truyền, vận động (các ngày: 17/11 và 29/11/2022) hộ gia đình ông Bảo nhận tiền và

bàn giao mặt bằng theo quy định; tuy nhiên, hộ gia đình ông Bảo không đồng thuận. Ngày 17/4/2023, Chủ tịch UBND thành phố ban hành Quyết định số 1518/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất và giải tỏa tài sản trên đất đối với hộ ông Đỗ Đức Bảo để thực hiện Dự án.

Sau nhiều lần được chính quyền trực tiếp tuyên truyền, vận động, ngày 28/9/2023, hộ ông Bảo đã nhận toàn bộ số tiền bồi thường và bàn giao mặt bằng cho Nhà nước để thi công thực hiện Dự án. Tuy nhiên, ông Bảo vẫn không đồng ý với các Quyết định nêu trên.

Sau khi giao cho Tổ xác minh xem xét, xác minh nội dung khiếu nại; ngày 06/11/2023, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang ban hành Quyết định số 4719/QĐ-UBND về giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Đức Bảo.

Không nhất trí với giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, ông Bảo đã có đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đề nghị xem xét, giải quyết.

2. Về nguồn gốc, quá trình hộ ông Bảo sử dụng đất:

2.1. Kết quả làm việc với ông Đỗ Đức Bảo:

- Theo trình bày của ông Đỗ Đức Bảo: Gia đình ông đang quản lý và sử dụng 02 thửa đất thuộc tờ bản đồ bồi thường GPMB số 31, tổng diện tích thu hồi 1.093,7m^2, gồm:

+ Thửa đất số 321, tờ bản đồ số 31, diện tích 408,7m^2: Có nguồn gốc do ông cha để lại cho bố mẹ ông từ trước năm 1954, đến năm 1987 bố mẹ ông cho vợ chồng ông ở riêng và làm nhà ở trên thửa đất này, ông sử dụng vào mục đích để ở ổn định, liên tục trên thửa đất từ năm 1987 đến nay, không có tranh chấp tại thôn Trước, xã Tân Tiến.

+ Thửa đất số 322, tờ bản đồ số 31, diện tích 685,0m^2: Là đất ao thả cá của gia đình, năm 1991 ông lấp ao làm vườn, trồng rau. Tháng 02/1993 gia đình xây dựng công trình kinh doanh bán hàng, chuồng trại chăn nuôi. Đến tháng 5/2004 bố ông là Đỗ Văn Tảo mới viết di chúc thừa kế cho ông thửa đất ao có xác nhận của Trưởng thôn và UBND xã Tân Tiến.

- Về thông tin, tài liệu do ông Bảo cung cấp bản phô tô, gồm: Đơn đề nghị xác nhận nguồn gốc đất ở và tài sản trên đất; Thông báo nộp thuế nhà đất và Biên lai nộp tiền thuế nhà đất năm 1991, 1999, 2000, 2001, 2003, 2007, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2017, 2018, 2019, 2020, 2022 và Đơn xin chuyển thừa kế đất ở ngày 15/5/2004. Ngoài ra hộ gia đình không cung cấp được giấy tờ gì khác.

2.2. Kết quả làm việc với UBND xã Tân Tiến:

- Theo Hội nghị lấy ý kiến của khu dân cư ngày 14/6/2022: Nguồn gốc thửa đất số 321, tờ bản đồ số 31, diện tích 408,7m^2 và thửa đất số 322, tờ bản đồ số 31, diện tích 685,0m^2: Là đất nông nghiệp (đất ao của ông cha để lại) tại xứ đồng Cửa Đình, gia đình sử dụng ổn định, không tranh chấp, không thuộc quỹ đất công ích, sử dụng vào mục đích nông nghiệp trước ngày 01/7/2004. Hộ gia đình xây dựng công trình vào mục đích để ở và kinh doanh sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014.

- Ngoài ra, UBND xã đã xác minh với những người dân xung quanh; căn cứ hệ

thống bản đồ địa chính qua các thời kỳ để xác nhận, cụ thể như sau:

+ Thửa đất số 321, tờ bản đồ số 31, diện tích 408,7m²: Là đất nông nghiệp nuôi trồng thủy sản do ông cha để lại, không có giấy tờ về quyền sử dụng đất, sử dụng ổn định, không tranh chấp từ trước ngày 01/7/2004, không thuộc quỹ đất công ích do UBND xã quản lý (đủ điều kiện cấp Giấy CNQSD đất nông nghiệp). Sau ngày 01/7/2004 hộ gia đình tân lấp ao, tự ý chuyển mục đích sang đất phi nông nghiệp thời điểm từ sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014. Đề nghị bồi thường đất nông nghiệp (hộ gia đình đã tân lấp ao): Đất trồng cây lâu năm diện tích 408,7m².

+ Thửa đất số 322, tờ bản đồ số 31, diện tích 685,0m²: Là đất nông nghiệp nuôi trồng thủy sản do ông cha để lại, không có giấy tờ về quyền sử dụng đất, sử dụng ổn định, không tranh chấp từ trước ngày 01/7/2004, không thuộc quỹ đất công ích do UBND xã quản lý. Sau ngày 01/7/2014 hộ gia đình tân lấp ao, tự ý chuyển mục đích sang đất phi nông nghiệp. Đề nghị bồi thường đất nông nghiệp (hộ gia đình đã tân lấp ao): Đất trồng cây lâu năm diện tích 685,0m².

+ Thời điểm hình thành tài sản: Theo Biên bản kiểm kê các công trình theo số thứ tự 1, 2, 3, 6, 8, 9, 11, 13 hình thành trước ngày 01/7/2014, không có biên bản xử lý vi phạm; còn lại các công trình khác hình thành sau ngày 01/7/2014; cây cối trên đất trồng trước ngày 01/01/2020, không có biên bản xử lý vi phạm.

- Theo Tờ bản đồ số 354469-7, được Giám đốc Sở Địa chính tỉnh Bắc Giang duyệt ngày 20/9/2001:

+ Vị trí thửa đất số 322, tờ bản đồ số 31, diện tích 685,0m² (Bản đồ địa chính năm 2017 và bản đồ bồi thường GPMB): Có 659,5m^2 thuộc thửa đất số 105, diện tích 1.537,0m^2, mục đích sử dụng đất ao; 23,1m^2 thuộc thửa đất số 97, diện tích 782,0m^2, mục đích sử dụng đất thủy lợi (mương) và 2,4m^2 thuộc thửa đất số 92, diện tích 15.466,0m^2, mục đích sử dụng đất 2 lúa.

+ Vị trí thửa đất số 321, tờ bản đồ 31, diện tích 408,7m² (Bản đồ địa chính năm 2017 và bản đồ bồi thường GPMB): Có 189,3m^2 thuộc thửa đất số 105, diện tích 1.537,0m^2, mục đích sử dụng đất ao; 16,2m^2 thuộc thửa đất số 97, diện tích 782,0m^2, mục đích sử dụng đất thủy lợi (mương); 132,0m^2 thuộc thửa đất số 109, mục đích sử dụng là đất ao; 62,1m^2 thuộc thửa đất số 108, diện tích 722m^2, mục đích sử dụng là đất ao và 9,1m^2 thuộc thửa đất số 92, diện tích 15.466,0m^2, mục đích sử dụng đất 2 lúa.

- Theo Đơn xin chuyển thừa kế đất ở (Bản phô tô) do hộ gia đình cung cấp, có nội dung ông Đỗ Văn Tảo, sinh năm 1932 có một cái ao do tổ tiên để lại, nay chuyển quyền sử dụng cái ao này cho con trai là Đỗ Đức Bảo được quyền sử dụng kể từ ngày 15/5/2004, diện tích ao là 02 sào, 19 thước (tương đương 1.176m^2). Được UBND xã xác nhận ngày 22/6/2004.

- Ngoài thửa đất nêu trên, hộ ông Đỗ Đức Bảo được UBND huyện Yên Dũng cấp Giấy CNQSD đất tại các thửa đất:

+ Thửa đất số 551, tờ bản đồ số 05, diện tích 356,3m² đất ở tại nông thôn, địa chỉ thửa đất thôn Trước, xã Tân Tiến, ngày cấp 27/10/2017 (thửa đất được tách ra từ thửa đất số 35a, tờ bản đồ số 05). Ngày 12/5/2021, ông Bảo tặng cho con trai là ông Đỗ Đức Việt, sinh năm 2014, người bảo lãnh bà Đoàn Thị Ngọc Điệp (vợ ông Bảo).

+ Thửa đất số 550, tờ bản đồ số 05, diện tích 279,9m² đất ở tại nông thôn, địa chỉ thửa đất thôn Trước, xã Tân Tiến, ngày cấp 27/10/2017 (thửa đất được tách ra từ thửa đất số 35a, tờ bản đồ số 05). Ngày 07/11/2017, tặng cho con trai là ông Đỗ Văn Thảo, sinh năm 1985.

+ Thửa đất số 375, tờ bản đồ số 05, diện tích 140,0m² đất ở tại nông thôn, địa chỉ thửa đất thôn Trước, xã Tân Tiến, ngày cấp 30/12/2003.

IV. Kết quả đối thoại:

Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh giao, ngày 23/01/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức đối thoại với ông Đỗ Đức Bảo. Tại buổi đối thoại, các đại biểu trao đổi làm rõ về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất; trình tự, thủ tục về thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, chính sách bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất. Tuy nhiên, ông Bảo vẫn giữ nguyên nội dung đề nghị nêu trên, nhưng không có căn cứ pháp luật để chứng minh.

Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang quan điểm việc ông Bảo khiếu nại là không có cơ sở, giữ nguyên quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu.

V. Nhận xét, kết luận và đề xuất biện pháp giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Nhận xét, kết luận:

1.1. Dự án phù hợp với Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất hàng năm; có trong Danh mục các dự án cần được thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác được HĐND tỉnh phê duyệt, thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013. Do vậy, việc UBND thành phố Bắc Giang thu hồi đất để thực hiện Dự án theo đúng quy định tại Điều 63, khoản 2 Điều 66 Luật Đất đai năm 2013.

Sau khi triển khai công tác thu hồi đất theo quy định, UBND thành phố Bắc Giang đã ban hành Quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường GPMB, nhưng gia đình ông Bảo không chấp hành; Chủ tịch UBND thành phố đã ban hành Quyết định cưỡng chế thu hồi đất đối với gia đình ông Bảo đảm bảo quy định tại Điều 71 Luật Đất đai năm 2013; Điều 27 Quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang. Đến nay, hộ gia đình ông Bảo đã nhận tiền và bàn giao mặt bằng để thực hiện dự án, không phải thực hiện cưỡng chế thu hồi đất theo quy định.

Do vậy, việc ông Bảo không nhất trí thu hồi diện tích đất của gia đình ông để thực hiện Dự án là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

1.2. Toàn bộ diện tích 1.093,7m² đất *(thửa đất số 321, tờ bản đồ số 31, diện tích 408,7m²; thửa đất số 322, tờ bản đồ số 31, diện tích 685,0m²)* hộ ông Bảo bị thu hồi thuộc đất nông nghiệp, hộ ông Bảo chưa được cấp Giấy CNQSD đất hoặc chưa được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở. Mặt khác, giấy tờ ông Bảo cung cấp làm căn cứ khiếu nại không phải là một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại: Điều 100 Luật Đất đai năm 2013; Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai *(đã sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 2 Nghị định*

số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi thành một số điều của Luật Đất đai); Điều 15 Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Do vậy, việc UBND thành phố Bắc Giang căn cứ nguồn gốc, thực tế quá trình sử dụng để phê duyệt phương án bồi thường về đất cho hộ ông Bảo thuộc đất nông nghiệp là đúng quy định tại: Khoản 1 Điều 75, khoản 2 Điều 77 Luật Đất đai năm 2013; khoản 2 và khoản 5 Điều 3 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. Ông Bảo đề nghị bồi thường thửa đất số 321, diện tích 408,7m² là đất ở và giao 02 lô đất ở tái định cư là không có căn cứ pháp luật.

1.3. Cả 02 thửa đất hộ ông Bảo bị thu hồi là đất nông nghiệp, trong quá trình sử dụng đất hộ ông Bảo đã tự ý xây dựng công trình trên đất và trồng cây lâu năm (sau ngày 01/7/2004, trước ngày 01/7/2014) không bị xử lý vi phạm.

UBND thành phố phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB, đã phê duyệt hỗ trợ đối với công trình bằng 80% mức bồi thường từng hạng mục công trình và cây trồng với số tiền 284.838.400 đồng cho hộ ông Bảo là đúng quy định tại: điểm a khoản 4 Điều 19 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang và khoản 1 Điều 1 Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019.

Đối với các công trình xây dựng hình thành sau ngày 01/7/2014 nên không được hỗ trợ là đúng quy định tại điểm c khoản 4 Điều 19 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang. Việc ông Bảo đề nghị được bồi thường toàn bộ tài sản trên đất là không có cơ sở.

Căn cứ khoản 1 Điều 76 Luật Đất đai năm 2013; điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị định số 47/2014/NĐ ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, chi phí san lấp mặt bằng hay công tân tạo đất ao (Chi phí đầu tư vào đất còn lại) chỉ được bồi thường trong trường hợp Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân mà không được bồi thường về đất. Hộ ông Bảo đã được bồi thường về đất theo hiện trạng đang sử dụng, vì vậy việc ông Bảo đề nghị được bồi thường công tân tạo đất ao là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Quyết định số 4719/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Đức Bảo là khách quan, hộ ông Bảo khiếu nại là không có căn cứ pháp luật.

2. Đề xuất biện pháp giải quyết:

Căn cứ khoản 2 Điều 21 Luật Khiếu nại năm 2011; khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 75, khoản 1 Điều 47, Điều 100, khoản 2 Điều 204 Luật Đất đai năm 2013; Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; khoản 2 Điều 3 Nghị định số 47/2014/NĐ ngày 15/5/2014 của Chính phủ; khoản 16 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Điều 15 Thông tư số

02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; khoản 4 Điều 19 Quy định ban hành kèm theo Quyết định 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh; khoản 1 Điều 1 Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Đức Bảo, với nội dung:

- Việc hộ ông Bảo đề nghị khi thu hồi đất của hộ gia đình phải bồi thường thửa đất số 321, diện tích 408,7m² là đất ở; bồi thường các công trình xây dựng và công tân tạo đất ao tại thửa đất số 322, diện tích 685,0m²; đề nghị bố trí 02 lô đất tái định cư cho hộ gia đình là không có căn cứ để giải quyết, khiếu nại của ông Bảo là khiếu nại sai.

- Thống nhất với Quyết định số 4719/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Đức Bảo *(lần đầu)*.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung khiếu nại của ông Đỗ Đức Bảo, trú tại thôn Trước, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang được giải quyết như sau:

1. Việc hộ ông Đỗ Đức Bảo đề nghị khi thu hồi đất của hộ gia đình phải bồi thường thửa đất số 321, diện tích 408,7m² là đất ở; bồi thường các công trình xây dựng và công tân tạo đất ao tại thửa đất số 322, diện tích 685,0m²; đề nghị bố trí 02 lô đất tái định cư cho hộ gia đình là không có căn cứ để giải quyết, khiếu nại của ông Bảo là khiếu nại sai.

2. Thống nhất với Quyết định số 4719/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết khiếu nại của ông Đỗ Đức Bảo trú tại thôn Trước, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang *(lần đầu)*.

Điều 2. Ông Đỗ Đức Bảo có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, ông Đỗ Đức Bảo và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TTr CP, TCD TW;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh Lê Ô Pích;
- BNC Tỉnh ủy, UBKT Tỉnh ủy;
- VP UBND tỉnh:
  + LĐVP, KTN;
  + Cổng TTĐT tỉnh;
  + Lưu: VT, TCD (03).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Lê Ô Pích